

Ly hôn và tác động của ly hôn đến con

Phan Thị Luyện

Trường Đại học Luật Hà Nội

Tóm tắt: Trên cơ sở kết quả khảo sát tại quận Đống Đa, Hà Nội, bài viết tìm hiểu về ly hôn và những tác động của ly hôn đến con. Bài viết cho thấy ly hôn có xu hướng gia tăng trong xã hội và có ảnh hưởng đặc biệt đến con cái. Thứ nhất, đó là sự thay đổi về chổ ở và kèm theo đó là sự suy giảm về mức sống sau ly hôn. Thứ hai, ly hôn là một cú sốc tinh thần đối với con cái mà chúng khó có thể quên đi, thậm chí có thể ảnh hưởng đến tâm lý của trẻ cho tới lúc chúng trưởng thành. Không những thế, trẻ em sau khi bố mẹ ly hôn cũng gặp khó khăn không hề nhỏ ở trường, đặc biệt là trong quan hệ bạn bè. Trẻ có biểu hiện mặc cảm, tự ti, có xu hướng co mình lại, dẫn đến suy nghĩ tiêu cực.

Từ khoá: Hôn nhân - Gia đình; Ly hôn; Trẻ em.

Ngày nhận bài: 15/6/2018; ngày chỉnh sửa: 14/7/2018; ngày duyệt đăng: 6/8/2018.

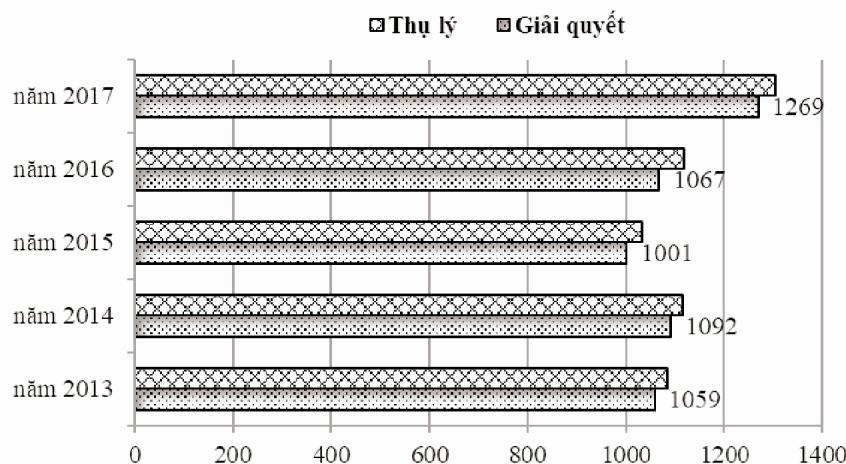
Hôn nhân được kỳ vọng là quan hệ gắn bó lâu dài giữa vợ và chồng bởi nó được xây dựng trên cơ sở tình yêu nhằm thỏa mãn các nhu cầu của con người trong đời sống gia đình. Tuy nhiên, trong thời gian chung sống, do tác động của nhiều yếu tố, quan hệ vợ chồng nảy sinh những mâu thuẫn, xung đột dẫn đến mục đích hôn nhân không đạt được. Quan hệ vợ chồng

chấm dứt bằng quyết định ly hôn, theo quy định của pháp luật: “*Ly hôn là việc chấm dứt quan hệ vợ chồng theo bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của Tòa án*” (khoản 14 Điều 3 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014). Ly hôn trái ngược hẳn với kết hôn, nó là sự thất bại của hôn nhân, sự tan vỡ của các kỳ vọng, gây đau khổ cho hầu hết các đương sự và đặc biệt tác động đến các con của họ cho dù ở bất kỳ độ tuổi nào. Trên cơ sở kết quả khảo sát tại quận Đống Đa, Hà Nội, bài viết đi vào tìm hiểu về vấn đề ly hôn và những tác động của ly hôn đến con.

1. Tình hình ly hôn ở quận Đống Đa, Hà Nội

Quận Đống Đa nằm ở phía Tây Nam của thành phố Hà Nội, tiếp giáp với 5 quận Hoàn Kiếm, Ba Đình, Cầu Giấy, Thanh Xuân, Hai Bà Trưng. Đây là một trong những quận nội thành lớn của thành phố Hà Nội bao gồm 21 phường với dân số 400.110 người, mật độ dân cư cao nhất thủ đô với 40.211 người/km²⁽¹⁾. Cùng với sự phát triển cũng như áp lực về hạ tầng, kinh tế, xã hội, thời gian qua, số lượng ly hôn ở quận Đống Đa có xu hướng tăng lên. Biểu đồ 1 cho thấy số lượng các vụ việc hôn nhân và gia đình được tòa án giải quyết trung bình hàng năm đạt con số trên một nghìn vụ. Năm 2013, Tòa án Nhân dân (TAND) quận Đống Đa đã giải quyết

Biểu đồ 1. Thống kê các vụ việc hôn nhân và gia đình được TAND quận Đống Đa thụ lý và giải quyết⁽²⁾



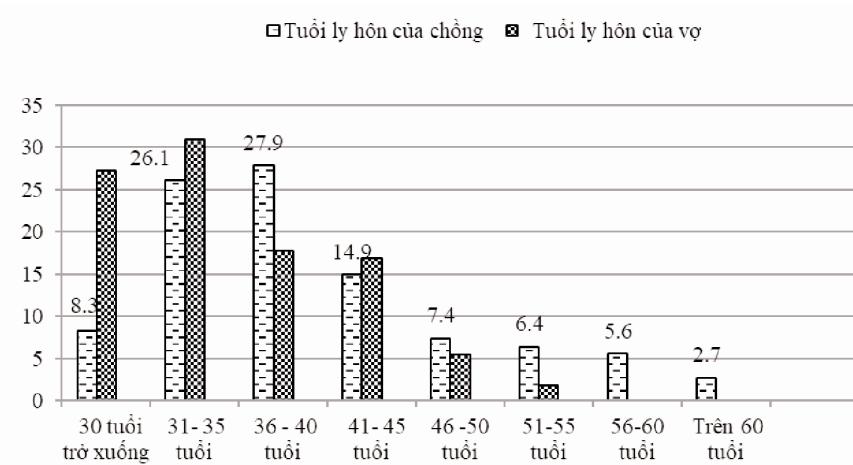
Nguồn: Tổng hợp số liệu từ Hồ sơ dân sự sơ thẩm Tòa án nhân dân quận Đống Đa

42 Nghiên cứu Gia đình và Giới. Quyển 28, số 4, tr. 40-50

1.059 vụ việc, đến năm 2017 tăng lên 1.269 vụ việc. Trong số các vụ việc về hôn nhân gia đình được tòa án thụ lý và giải quyết, các vụ việc ly hôn chiếm 98%, còn lại là các vụ việc khác như thay đổi quyền nuôi con, yêu cầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng...

Ly hôn là một vấn đề xã hội phức tạp, liên quan đến tình cảm cũng như lợi ích của vợ chồng cũng như gia đình và xã hội. Do đó, về nguyên tắc, tòa án giải quyết các vụ việc ly hôn mang tính đặc thù, lấy tiêu chí hòa giải là trọng tâm và kiên trì công tác hòa giải. Đối với các vụ việc ly hôn, khi vợ, chồng hoặc cả hai vợ chồng có yêu cầu ly hôn, sau khi thụ lý đơn ly hôn theo quy định của pháp luật, tòa án tiến hành hòa giải. Qua công tác hòa giải, cán bộ tòa án tìm hiểu nguyên nhân và mức độ mâu thuẫn giữa vợ chồng, điều kiện hoàn cảnh, tâm tư nguyện vọng của các đương sự, khuyên nhủ, giáo dục, giúp đỡ các đương sự hàn gắn những mâu thuẫn trong quan hệ hôn nhân. Trong 5 năm từ năm 2013 đến năm 2017, TAND quận Đống Đa đã tiến hành hòa giải thành công và ra quyết định đình chỉ đối với 721 trường hợp, giúp các cặp vợ chồng về đoàn tụ. Năm 2017, trong tổng số 1.269 vụ việc, tòa án ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn 995 vụ; xét xử 94 vụ; đình chỉ 177 vụ và chuyển hồ sơ 3 vụ. Theo quy định của pháp luật, Tòa án ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn:

Biểu đồ 2. Tuổi ly hôn của vợ chồng (%)



Nguồn: Tổng hợp số liệu từ Hồ sơ dân sự sơ thẩm năm 2016.

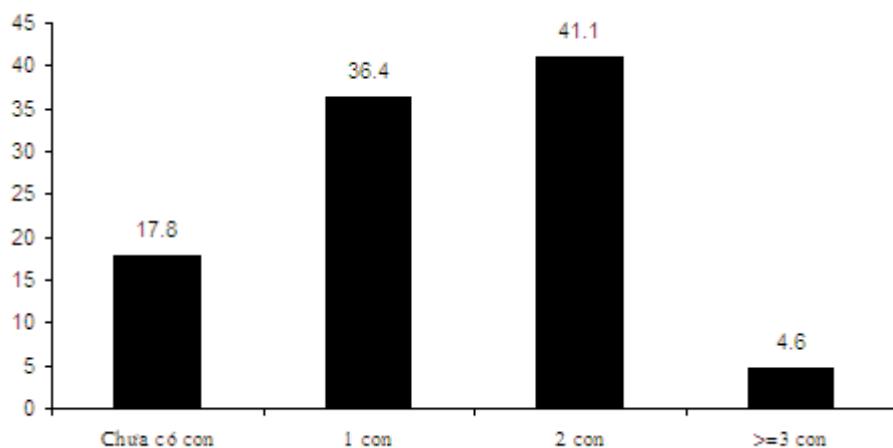
“Trong trường hợp vợ chồng cùng yêu cầu ly hôn, nếu xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận về việc chia tài sản, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con trên cơ sở bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ và con thì Tòa án công nhận thuận tình ly hôn; nếu không thỏa thuận được hoặc có thỏa thuận nhưng không bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ và con thì Tòa án giải quyết việc ly hôn” (khoản 1, Điều 55, Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014). Mặt khác, “*khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được*” (khoản 1, Điều 56, Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014). Việc giải quyết các vụ việc ly hôn được TAND quận Đống Đa thực hiện dựa trên các quy định của pháp luật. Vậy đặc điểm của người ly hôn ở quận Đống Đa như thế nào? Nghiên cứu hồ sơ dân sự sơ thẩm của TAND quận Đống Đa cho thấy ly hôn xảy ra chủ yếu ở các cặp vợ chồng trẻ dưới 40 tuổi, có sự khác biệt về độ tuổi ly hôn của nam và nữ, tỉ lệ ly hôn của nữ tập trung chủ yếu ở nhóm tuổi 35 tuổi trở xuống, chiếm tỉ lệ cao nhất 58,1%. Tỉ lệ nam giới ly hôn cao nhất trong độ tuổi từ 36 đến 40 tuổi chiếm 27,9%.

Cũng theo số liệu tổng hợp từ hồ sơ dân sự sơ thẩm của TAND quận Đống Đa, thời gian chung sống vợ chồng từ 6 đến 10 năm chiếm tỉ lệ cao nhất (32,7%); từ 5 năm trở xuống chiếm 27,1% và từ 11 đến 15 năm chiếm 21,4% và trên 15 năm là 18,4%. Do thời gian chung sống vợ chồng ngắn trước khi ly hôn nên có tới 18% cặp vợ chồng chưa có con; 36% cặp vợ chồng có một con; 41% cặp vợ chồng có hai con và 5% có từ ba con trở lên (Biểu đồ 3). Trong số các cặp vợ chồng có con, có tới 67,2% có con trai và 52,3% có con gái dưới 18 tuổi; 19,5% có con từ 3 tuổi trở xuống.

Với tỉ lệ lớn con của các đương sự chưa thành niên như vậy, người nuôi con sau ly hôn được TAND quận Đống Đa giải quyết như thế nào? Điều 81, Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: (1) *Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự;* (2) *Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi cùn cù vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện*

44 Nghiên cứu Gia đình và Giới. Quyển 28, số 4, tr. 40-50

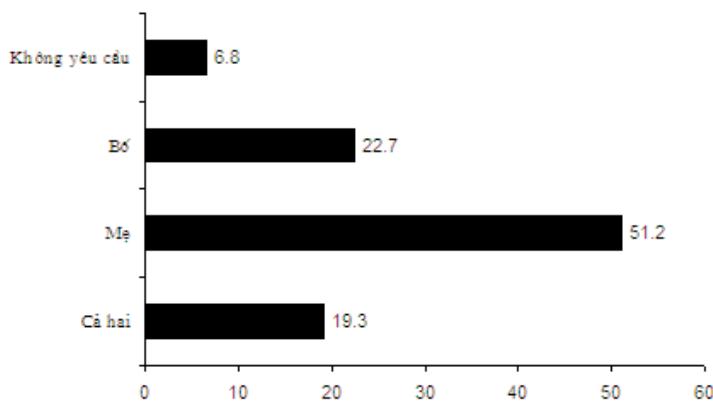
Biểu đồ 3. Số con (%)



Nguồn: Tổng hợp số liệu từ Hồ sơ dân sự sơ thẩm năm 2016.

vọng của con; (3) Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con”. Kết quả biểu đồ 4 cho thấy có sự chênh lệch về người nuôi con sau ly hôn, có tới 51,2% mẹ là người nuôi con sau ly hôn, gấp hơn hai lần tỷ lệ bố là người nuôi con sau ly hôn (22,7%). Ngoài ra, có

Biểu đồ 4. Người nuôi con sau ly hôn (%)



Nguồn: Tổng hợp số liệu từ Hồ sơ dân sự sơ thẩm năm 2016.

19,3% trường hợp cả hai vợ chồng cùng nuôi con.

Lý giải cho việc phụ nữ nuôi con sau ly hôn luôn chiếm một tỷ lệ lớn trong các quyết định của tòa án, tác giả Phan Thị Luyện (2016) cho rằng: “Vai trò kinh tế của phụ nữ trong gia đình thay đổi, họ có khả năng kiếm sống độc lập. Điều đó đã tạo cho người phụ nữ đủ tự tin để kiểm soát và đưa ra các quyết định quan trọng liên quan đến cuộc sống của bản thân như ly hôn và nuôi con một mình. Khi chủ động ly hôn, họ cũng chủ động giành quyền nuôi con và tòa án cũng giải quyết cho họ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con, và đảm bảo nguyên tắc bảo vệ quyền lợi ích của phụ nữ và trẻ em khi ly hôn” (Phan Thị Luyện, 2016). Hơn nữa, quan niệm truyền thống phụ nữ là người sinh con, nuôi con đến nay chưa có nhiều thay đổi: “*Con mình dứt ruột để ra mình cố gắng giành quyền nuôi cả hai con để chúng nó có chị có em, nghĩ đến cảnh mẹ ghẻ con chồng thấy đau xót lắm, chẳng thế mà có những phụ nữ hận chồng giết cả hai con rồi tự tử như báo chí đưa tin còn gì. Minh là phụ nữ cố gắng sống vì con cái*” (PVS, nữ, 42 tuổi, kinh doanh). Ngoài ra, thường thì việc chăm sóc nuôi nấng con chủ yếu do người phụ nữ đảm nhiệm, do đó con có tình cảm đặc biệt với mẹ, khi ly hôn mong muốn được ở với mẹ: “*Cháu là K. con mẹ H. và bố N. Hiện nay cháu đang học lớp 5 trường Tiểu học NTC. Nay cháu được biết bố mẹ không ở cùng nhau nữa. Để đảm bảo việc học hành, cháu xin được ở cùng mẹ và em Bin*”⁽³⁾ (em gái, 10 tuổi, bố mẹ ly hôn năm 2016). Mặt khác, khi tòa án giải quyết các tranh chấp về quyền nuôi con, người mẹ thường có lợi thế hơn về mặt tình cảm, đạo đức, cách thức nuôi dạy con cái. Chính vì vậy, khi ra tòa, người vợ thường chỉ ra những “thói hư, tật xấu” của người chồng như rượu chè, cờ bạc, nghiện hút, bạo lực đối với con hoặc không quan tâm đến việc học hành của con cái và do đó có ưu thế hơn trong việc giành quyền nuôi con.

2. Tác động của ly hôn đến con

Niêm hạnh phúc lớn nhất của con người là được sống trong một gia đình đầy đủ, được cha mẹ chăm sóc, nuôi nấng. Vì vậy ly hôn là một sự thay đổi lớn về hoàn cảnh sống, có thể gây tổn thương cho các đương sự và con của họ cho dù ở bất kỳ điều kiện nào.

Thứ nhất, đó là sự thay đổi về chỗ ở. Sau ly hôn, theo quy định của pháp luật, vợ chồng có thể thỏa thuận với nhau về phân chia nhà ở nhằm đảm bảo tốt nhất giá trị sử dụng của ngôi nhà cũng như điều kiện sinh hoạt chung của mỗi bên. Nếu vợ chồng không thỏa thuận được việc phân chia

nhà ở thì Tòa án sẽ xem xét giải quyết. Tài sản chung của vợ chồng về nguyên tắc được chia đôi, nhưng có tính đến hoàn cảnh của mỗi bên, tình trạng tài sản, công sức đóng góp của mỗi bên vào việc tạo lập, duy trì, phát triển tài sản này. Như vậy, sau khi ly hôn, tài sản trong đó có nhà ở bị phân chia và nhiều đương sự và con của họ phải di chuyển đến nơi ở mới. Trên thực tế, đa số các đương sự tự thỏa thuận về chia tài sản, trường hợp yêu cầu tòa án giải quyết chiếm tỉ lệ rất thấp (khoảng 9%). Tuy nhiên, trong thực tế, “việc để các cặp vợ chồng tự thỏa thuận về tài sản trong ly hôn sẽ làm tăng những bất lợi thuộc về phía phụ nữ, khiến họ mất đi các cơ hội được tòa án và các bên xác minh, kiểm kê và chia cho họ phần tài sản chính đáng của mình, trong đó có nhà ở và đất sản xuất, đẩy họ ra khỏi cộng đồng và phải đối mặt với nhiều rủi ro trong cuộc sống tiếp theo”⁽⁴⁾. Kết quả phỏng vấn cho thấy trong số 20 trường hợp được hỏi có tới 15 trường hợp con phải di chuyển đến nơi ở mới và 10 trường hợp chuyển đến nơi ở mới có điều kiện thấp hơn và chủ yếu đi thuê nhà ở. Theo truyền thống, phụ nữ khi kết hôn về ở nhà chồng (nhà ở của bố mẹ chồng hoặc là tài sản chồng có trước khi kết hôn). Sau ly hôn, họ ra khỏi nhà với tình trạng không nhà ở. Trường hợp của chị H. là một ví dụ: “Khi kết hôn chúng tôi về ở nhà bố mẹ chồng. Sau một thời gian chung sống, vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn do anh ta ngoại tình nên đã ly hôn. Vợ chồng tôi sống với nhau được 8 năm nhưng không có tài sản chung, chồng là bộ đội nhưng hàng tháng không có đóng góp gì cho gia đình. Tất cả chi tiêu đều do tôi lo với đồng lương eo hẹp của giáo viên. Chúng tôi có một con chung, tôi để nghị nuôi con anh ta đồng ý luôn. Sau khi ly hôn, hai mẹ con tôi đi thuê nhà ở, được hai năm tôi vay ngân hàng và các anh chị em trong gia đình mua căn nhà này. Cuộc sống đến nay cũng tạm ổn” (nữ, 40 tuổi, giáo viên).

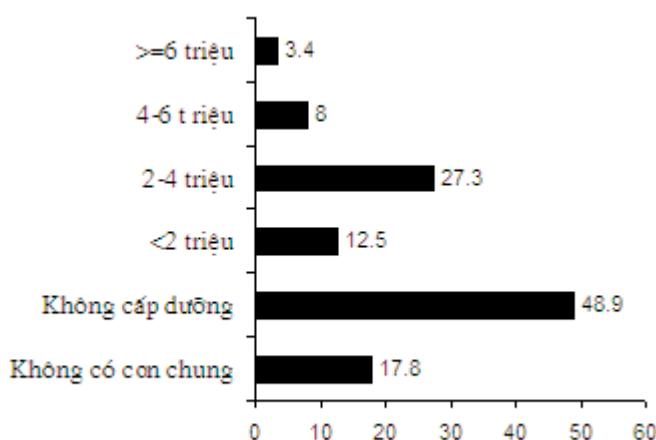
Di động về chỗ ở, phải thích nghi với lối sống mới, các hoạt động thường ngày của các con bị xáo trộn. Mặc dù phán quyết của tòa không có trường hợp nào con cái do ông bà nuôi dưỡng nhưng theo kết quả phỏng vấn sâu thì có tới 5 trong số 20 cháu đến ở nhà ông bà. Sau ly hôn, những đứa trẻ phải sống trong gia đình khuyết thiếu không nhận được sự chăm sóc đầy đủ của cha mẹ, ông bà già yếu lại đóng vai bố mẹ phải lo toan cho các cháu còn đang tuổi đến trường như trường hợp sau: “Bố mẹ ly hôn lúc mình 10 tuổi, mẹ gửi mình về sống với ông bà ngoại, nhờ ông bà chăm sóc, lo lắng cho mình. Chuyển về nhà ông bà ngoại thì trường học của mình xa hơn. Trước đây từ nhà mình đến trường học chưa đến

1km, mình vẫn có thể đạp xe đạp đi học được. Còn ở nhà ông bà ngoại cách phải tầm đến 5km. Ông phải đưa mình đi học bằng xe đạp, ngày nào ông cũng đưa đi mặc dù ông cũng có tuổi rồi” (nam, 18 tuổi, sinh viên).

Thay đổi chõ ở kèm theo đó là sự suy giảm về mức sống sau ly hôn. Tình trạng giảm mức sống một cách đột ngột thường đi liền với cuộc sống đạm bạc hơn, ít quần áo và tiền tiêu vặt hơn. Trong một xã hội tiêu dùng, sự sụt giảm này là rất rõ rệt, nhất là đối với con cái trong độ tuổi từ 10-16 (Mai Huy Bích, 2011), đặc biệt là ở giai đoạn đầu sau ly hôn. Một bên nuôi con nếu có sự hỗ trợ của bên kia thì kinh tế bớt khó khăn. Do đó pháp luật quy định: người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, không phân biệt người trực tiếp nuôi con có khả năng kinh tế hay không, người không trực tiếp nuôi con vẫn phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của con. Vậy Tòa án ghi nhận nghĩa vụ cấp dưỡng giữa các bên như thế nào? Biểu đồ 5 dưới đây cho thấy có tới 48,9% đương sự không cấp dưỡng nuôi con. Yêu cầu cấp dưỡng mặc dù là quyền nhưng vì một lý do nào đấy (chẳng hạn như muốn dành được quyền nuôi con) mà người trực tiếp nuôi con chủ động không yêu cầu cấp dưỡng.

Tỷ lệ các đương sự cấp dưỡng nuôi con với số tiền khoảng từ 2 đến 4 triệu đồng/tháng chiếm 27,3%. Ngoài ra, có 12,5% cấp dưỡng dưới 2

Biểu đồ 5. Tiền cấp dưỡng sau ly hôn (%)



Nguồn: Tổng hợp số liệu từ Hồ sơ dân sự sơ thẩm năm 2016.

triệu. Ở Hà Nội, mức cấp dưỡng hàng tháng như trên được đánh giá là “chỉ đủ tiền đóng học phí cho con”. Tuy nhiên không phải trường hợp nào tiền cấp dưỡng nuôi con cũng được bố mẹ thực hiện đúng và đầy đủ như quyết định của tòa án: “*Một mình tôi nuôi hai con rất vất vả với nhiều khoản chi tiền sữa, tiền học phí, tiền sách vở, đồ chơi, tiền con đi khám bệnh... Trên giấy tờ thì hàng tháng anh ta phải cấp dưỡng tiền nuôi con, nhưng thực tế thì anh hiện không có việc làm, lấy đâu ra tiền để trợ cấp*” (nữ, 36 tuổi, nhân viên văn phòng).

Thứ hai, ly hôn là một cú sốc tinh thần đối với con cái mà chúng khó có thể quên đi, như trường hợp của sinh viên sau đây, bố mẹ đã ly hôn được 6 năm: “*Tôi nhớ hôm đấy là một buổi tối thì lúc đó tôi đang ở nhà thì bố mẹ gọi tôi lại bảo là bố mẹ chuẩn bị ly hôn, bố mẹ cũng viết đơn và ký đơn rồi. Bố mẹ giống như gọi để thông báo cho tôi biết ý. Nghe xong tôi bảo là bố mẹ lừa con à, đừng có trêu con như thế, lúc đấy tôi chưa tin là sự thật đâu. Nhưng bố mẹ ngồi trong rất nghiêm túc và tôi hỏi lại một lần nữa thì bố mẹ vẫn nói là bố mẹ sẽ phải ly hôn và xin lỗi con. Tôi đã không nghe và chạy vào phòng, đóng cửa lại và tự nhốt mình ở đó*” (em gái, 18 tuổi, sinh viên). Các nhà nghiên cứu đã chỉ ra rằng sự tổn thương và căng thẳng tâm lý gây ra cho trẻ có bố mẹ ly hôn có thể ảnh hưởng đến trẻ cho tới lúc chúng trưởng thành.

Không những thế, trẻ em sau khi bố mẹ ly hôn cũng gặp khó khăn không hề nhỏ ở trường, đặc biệt là trong quan hệ bạn bè. Trẻ có biểu hiện mặc cảm, tự ti, có xu hướng co mình lại, dẫn đến suy nghĩ tiêu cực: “*Lúc bố mẹ ly hôn tôi đang học lớp 7, một số bạn bè ở lớp có biết chuyện bố mẹ tôi ly hôn, người này lại truyền tai người nọ rồi hầu như ai cũng biết cả. Có một vài bạn cũng đến hỏi là vì sao mà bố mẹ mày chia tay vậy. Bố mẹ mày cặp bồ à mà lại bồ nhau hay là mẹ mày lại thế nọ thế kia. Lúc đấy mình rất tức giận, tôi bảo là các cậu không biết gì chuyện nhà người khác thì đừng có các thứ. Có khi tôi cáu gắt còn chửi lại ý. Nhưng về sau thì có quá nhiều câu hỏi như vậy, tôi cũng im lặng và không nói gì cả. Thực sự lúc đấy không muốn đến trường nữa, nhưng có một vài bạn thân biết về hoàn cảnh của mình thì các bạn cũng hay động viên, an ủi, chia sẻ. Tôi đã vượt qua và đang là sinh viên*” (em trai, 18 tuổi, sinh viên).

Thiếu vắng sự quan tâm của cha hay mẹ, hoặc cả cha lẫn mẹ (dù có cha, mẹ ngay bên cạnh hay không) đều rất thiệt thòi. Một bên bố mẹ hoặc ông bà không thể làm tốt các chức năng gia đình và càng không thể thay

thế vai trò của người chồng, người cha trong gia đình. Chẳng hạn như trường hợp sau: “*Con trai mình không sống cùng bố thiệt thời chừ. Mình vừa phải làm cha, vừa phải làm mẹ có lúc mình ước gì nó là con gái. Vào cấp 2 nó mải chơi điện tử, có lúc mình thấy bất lực, chỉ mong bố nó gánh cho mình trách nhiệm này. Mình mắng chửi nó, tức giận mắng bảo nó ra khỏi nhà, nó đi thật trong đêm rét mướt, không có áo ấm. Mình phải nhờ bạn và họ hàng đi tìm, cuối cùng thấy nó đang lang thang trên phố*” (nữ, 40 tuổi, cán bộ).

Cũng có những trường hợp cha mẹ trong giai đoạn đầu sau ly hôn có thể tìm mọi cách để bù đắp cho con của mình, sau đó tái hôn phải thực hiện vai trò làm cha mẹ đối với con riêng của mình, hoặc bận mải với công việc, do đó khó có sự quan tâm chu đáo, dẫn đến con cái có cảm giác bị bỏ rơi: “*Từ ngày về nhà ông bà ngoại sống tôi cũng không biết nhiều thông tin về bố mẹ mình đang làm gì và ở đâu nữa. Tôi chỉ ở nhà ông bà, hàng ngày dậy đi học, rồi đến trường rồi lại trở về nhà thôi chứ mình cũng không được đi đâu cả. Ngày trước còn ở cùng bố mẹ thì cuối tuần bố mẹ còn đưa mình đi chơi, đi mua sắm, đi công viên, đi những nơi mà mình muốn đi*” (em gái, sinh viên, 20 tuổi).

Trên đây là kết quả nghiên cứu về ly hôn và ảnh hưởng của ly hôn đến con qua nghiên cứu ở quận Đống Đa, Hà Nội. Ly hôn ngày càng gia tăng trong xã hội và có ảnh hưởng đến mọi mặt của đời sống xã hội, đặc biệt đến con của các cặp vợ chồng ly hôn. Nó tạo ra căng thẳng gây trở ngại cho sự phát triển bình thường của con cái. Những ảnh hưởng tiêu cực của việc ly hôn được giảm thiểu đáng kể khi các mối quan hệ tích cực với cả cha lẫn mẹ được duy trì. Mỗi quan hệ của đứa trẻ với cha/mẹ không nuôi con cũng quan trọng như mối quan hệ liên tục với người cha/mẹ đang nuôi con.■

Chú thích

⁽¹⁾ <http://dongda.hanoi.gov.vn/gioi-thieu>

⁽²⁾ Nguồn: Số liệu trong bài viết sử dụng kết quả của Đề tài khoa học cấp Trường: “*Nguyên nhân ly hôn và ảnh hưởng ly hôn đến con qua nghiên cứu trường hợp tại quận Thanh Xuân và quận Đống Đa Hà Nội*”. Trường Đại học Luật Hà Nội, năm 2018.

⁽³⁾ Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân Hà Nội. 2010. Hồ sơ dân sự sơ thẩm, Đơn gửi tòa án xem xét nguyện vọng của con.

50 Nghiên cứu Gia đình và Giới. Quyển 28, số 4, tr. 40-50

⁽⁴⁾ <http://tapchitaichinh.vn/tai-chinh-gia-dinh/tai-chinh-tieu-dung/phu-nu-thu-dong-sau-ly-hon-trang-tay-khong-nha-cua-71945.html>. Truy cập ngày 12/6/2018.

Tài liệu trích dẫn

- Phan Thị Luyện. 2016. *Nguyên nhân ly hôn của phụ nữ qua nghiên cứu hồ sơ Tòa án nhân dân*. Nxb. Tư pháp. Hà Nội.
- Mai Huy Bích. 2011. *Xã hội học gia đình*. Nxb. Khoa học xã hội. Hà Nội.